

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn LK, xã LH, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Lê Bá M, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 116 đường PQ, Tổ 12, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Lê Bá M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, việc nuôi con: Chị Phan Thị H và anh Lê Bá M công nhận vợ chồng có 03 người con chung là cháu Lê Bá H, sinh ngày 03/03/2005; cháu Lê Bá Dũng, sinh ngày 19/02/2012 và cháu Lê Bá H1, sinh ngày 16/07/2015. Hai bên thoả thuận giao cho chị Phan Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 cháu Lê Bá H, cháu Lê Bá Dũng và cháu Lê Bá H1, anh Lê Bá M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung: Chị Phan Thị H và anh Lê Bá M thoả thuận tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Lê Bá M xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị H và anh Lê Bá M mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng nay chị Phan Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phan Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001254 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, nay được khấu trừ nên khỏi phải nộp nữa. Hoàn trả lại cho chị Phan Thị H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSND tỉnh TT.Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Các đương sự;
- UBND phường TD
- (ĐKKH ngày 27/9/2004);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Mai Văn Phú